

**TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG**

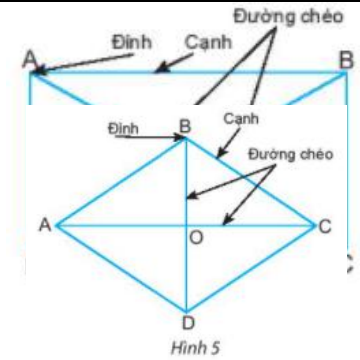
**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**  
 (Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)  
 Môn: **TOÁN 6 – TUẦN 07 (từ ngày 18/10 – 22/10/2021)**

NỘI DUNG	GHI CHÚ
<b>SỐ HỌC:</b> <b>BÀI 15 - ÔN TẬP CHƯƠNG I</b>	
<b>Hoạt động 1:</b> <i>Đọc tài liệu</i>	- Đọc <b>bài 15</b> (SGK Toán 6 tập 1, Chân trời sáng tạo, trang 46-47-48) - Kiến thức trọng tâm: + Tập hợp N các số tự nhiên, tập hợp N* các số tự nhiên khác 0 + Thứ tự trong tập N. + Các phép tính trong tập N: cộng, trừ, nhân, chia, nâng lên lũy thừa. <u>Ví dụ 1:</u> Viết các tập hợp sau theo cách liệt kê: a) $Q = \{x \in \mathbb{N}^* / 0 \leq x < 8\}$ $\Rightarrow Q = \{1; 2; 3; 4; 5; 6; 7\}$ b) P là tập hợp các số tự nhiên x mà $x + 3 \leq 10$ $\Rightarrow P = \{0; 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7\}$  <div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <div style="width: 45%;"> <u>Ví dụ 2:</u> Tính giá trị biểu thức  <math>327 - 27[(3^3 + 2020^0) : 7 - 2]</math>  <math>= 327 - 27[(27 + 1) : 7 - 2]</math>  <math>= 327 - 27[28 : 7 - 2]</math>  <math>= 327 - 27[4 - 2]</math>  <math>= 327 - 27.2</math>  <math>= 327 - 54</math>  <math>= 273</math> </div> <div style="width: 45%;"> <u>Ví dụ 3:</u> Tìm số tự nhiên x, biết:  <math>(3x - 6) \cdot 3 = 3^4</math>  <math>(3x - 6) = 3^4 : 3</math>  <math>(3x - 6) = 3^3</math>  <math>3x - 6 = 27</math>  <math>3x = 27 + 6</math>  <math>3x = 33</math>  <math>x = 33 : 3</math>  <math>x = 11</math> </div> </div>
<b>Hoạt động 2:</b> <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học</i>	Học sinh làm bài 1, 4 SGK Toán 6 tập 1, Chân trời sáng tạo, trang 46 <b><u>Phản trả lời của HS</u></b>
<b>HÌNH HỌC: BÀI 2</b> <b>HÌNH CHỮ NHẬT. HÌNH THOI. HÌNH BÌNH HÀNH. HÌNH THANG CÂN</b>	
<b>Hoạt động 1:</b> <i>Đọc tài liệu</i>	- Đọc <b>bài 2</b> (SGK Toán 6 tập 1, Chân trời sáng tạo, trang 80 đến 86) - Kiến thức trọng tâm: a) <b>Hình chữ nhật ABCD (hình 2) có:</b> - $AB = CD; BC = AD.$ - $AB$ song song với $CD; BC$ song song với $AD.$

-  $AC = BD$  và  $OA = OC$ ;  $OB = OD$ .

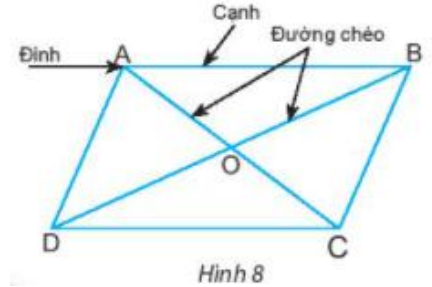
**b) Hình thoi ABCD (Hình 5) có:**

- $AB = BC = CD = DA$ .
- $AB$  song song với  $CD$ ;  $BC$  song song với  $AD$ .
- Hai đường chéo  $AC$  và  $BD$  vuông góc với nhau.



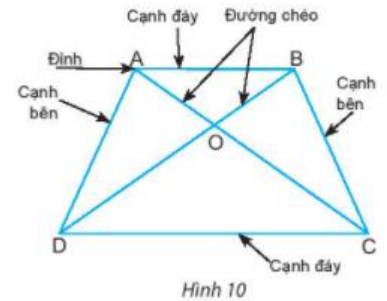
**c) Hình bình hành ABCD (hình 8) có:**

- $AB = CD$ ;  $BC = AD$ .
- $AB$  song song với  $CD$ ;  $BC$  song song với  $AD$ .
- góc đỉnh  $A$  bằng góc đỉnh  $C$ , góc đỉnh  $B$  bằng góc đỉnh  $D$ .
- $OA = OC$ ;  $OB = OD$ .



**d) Hình thang cân ABCD (hình 10) có:**

- $AB$  song song với  $CD$ .
- $BC = AD$ .
- góc đỉnh  $A$  bằng góc đỉnh  $B$ , góc đỉnh  $C$  bằng góc đỉnh  $D$ .
- $AC = BD$ .



**Hoạt động 2:**  
*Kiểm tra,  
đánh giá quá  
trình tự học*

Học sinh làm bài 1, 2, 3 SGK Toán 6 tập 1, Chân trời sáng tạo, trang 85  
**Phần trả lời của HS**

**Môn: TOÁN 6 - Tuần 08 (từ ngày 25/10 – 29/10/2021)**

NỘI DUNG	GHI CHÚ
<b>SỐ HỌC: BÀI 15 - ÔN TẬP CHƯƠNG I (Tiếp theo)</b>	
<p><b>Hoạt động 1:</b> <i>Đọc tài liệu</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc <b>bài 15</b> (SGK Toán 6 tập 1, Chân trời sáng tạo, trang 46-47-48)</li> <li>- Kiến thức trọng tâm:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tính chất chia hết trong tập <math>N</math>, số nguyên tố, ước chung và bội chung.</li> <li>+ Ứng dụng giải quyết các bài toán trong thực tế.</li> </ul> </li> </ul> <p><u>Ví dụ 1:</u> Tìm các chữ số <math>x, y</math> biết: <math>\overline{21x20y}</math> chia hết cho 2, 3 và 5            Vì <math>\overline{21x20y}</math> chia hết cho 2 và 5 nên chữ số tận cùng <math>y = 0</math>            Để số <math>\overline{21x200}</math> chia hết cho 3 thì: <math>2 + 1 + x + 2 + 0 + 0 : 3</math>  <math>\Rightarrow 5 + x : 3</math>  <math>\Rightarrow x</math> là: 1, 4, 7</p> <p><u>Ví dụ 2:</u> Viết tập hợp sau bằng cách liệt kê các phần tử:</p>

$A = \{x \in \mathbb{N} \mid 60 : x, 100 : x \text{ và } x > 6\}$   
 Ta có:  $x \in U\text{C}(60, 100)$  và  $x > 6$   
 $+ 60 = 2^2 \cdot 3 \cdot 5$  ;  $100 = 2^2 \cdot 5^2$   
 $+ \text{Thừa số nguyên tố chung: } 2 \text{ và } 5$   
 $+ U\text{CLN}(60, 100) = 2^2 \cdot 5 = 20$   
 $+ U\text{C}(60, 100) = U(20) = \{1, 2, 4, 5, 10, 20\}$  mà  $x > 6$  nên  $x$  là: 10, 20  
 Vậy  $A = \{10, 20\}$   
Ví dụ 3: Số học sinh của một trường khi xếp hàng 12, xếp hàng 28, xếp hàng 30 để tập đồng diễn thể dục thì đều vừa đủ. Biết số học sinh của trường trong khoảng từ 1700 đến 2400 em. Tính số học sinh của trường đó.  
 $+ \text{Gọi } x \text{ là số học sinh của trường đó}$   
 $+ \text{Ta có: } x \in \text{BC}(12, 28, 30) \text{ và } 1700 < x < 2400$   
 $12 = 2^2 \cdot 3$  ;  $28 = 2^2 \cdot 7$  ;  $30 = 2 \cdot 3 \cdot 5$   
 $\text{Thừa số nguyên tố chung và riêng: } 2, 3, 5 \text{ và } 7$   
 $\text{BCNN}(12, 28, 30) = 2^2 \cdot 3 \cdot 5 \cdot 7 = 420$   
 $\text{B}(420) = \{0, 420, 840, 1260, 1680, 2100, 2520, \dots\}$   
 $\Rightarrow x \in \{0, 420, 840, 1260, 1680, 2100, 2520, \dots\}$   
 mà  $1700 < x < 2400$  nên  $x = 2100$   
 Vậy số học sinh của trường đó là 2100 em.

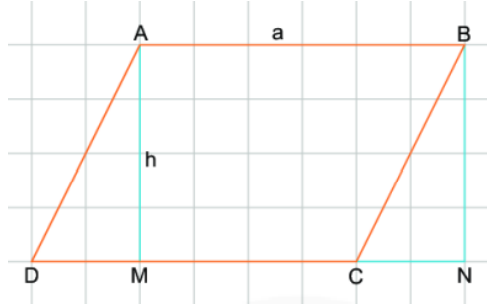
**Hoạt động 2:**  
**Kiểm tra,**  
**đánh giá quá**  
**trình tự học**

Học sinh làm bài 2, 3, 8 SGK Toán 6 tập 1, Chân trời sáng tạo, trang 46 và 47  
**Phần trả lời của HS**

**HÌNH HỌC: Bài 3**  
**CHU VI VÀ DIỆN TÍCH CỦA MỘT SỐ HÌNH TRONG THỰC TIỄN**

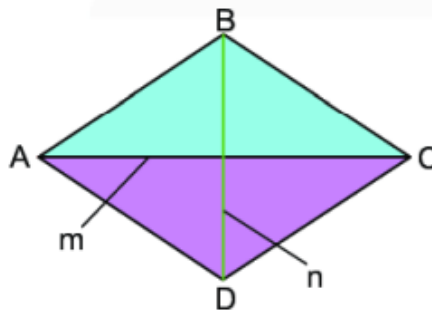
**Hoạt động 1:**  
**Đọc tài liệu**

- Đọc **bài 3** (SGK Toán 6 tập 1, Chân trời sáng tạo, trang 89-90-91)
- Kiến thức trọng tâm:
- + Diện tích hình bình hành có độ dài một cạnh  $a$  và chiều cao tương ứng  $h$  là:



$$S = a \cdot h$$

- + Diện tích hình thoi có độ dài hai đường chéo  $m$  và  $n$  là:

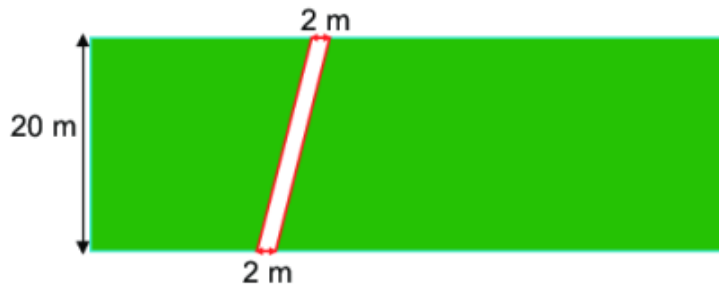


$$S = \frac{m \cdot n}{2}$$

- + Ứng dụng vào tính chu vi và diện tích một số hình trong thực tiễn.

Ví dụ:

Trong một khu vườn hình chữ nhật, người ta làm một lối đi lát sỏi với các kích thước như hình vẽ sau. Chi phí cho mỗi mét vuông làm lối đi hết 120 nghìn đồng. Hỏi chi phí để làm lối đi là bao nhiêu?



- + Lối đi có dạng hình bình hành có diện tích là:  $2 \cdot 20 = 40 \text{ (m}^2\text{)}$
- + Chi phí để làm lối đi là:  $40 \cdot 120\ 000 = 4\ 800\ 000 \text{ (đồng)}$

**Hoạt động 2:**  
**Kiểm tra,**  
**đánh giá quá**  
**trình tự học**

Học sinh làm bài 1, 2 SGK Toán 6 tập 1, Chân trời sáng tạo, trang 92 - 93  
**Phản trả lời của HS**